

Bản án số 393/2024/HS-PT
Ngày 27 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Trần Quốc Cường, ông Phạm Văn Hợp

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Phương Mai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
ông Trần Việt Tuấn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 348/2024/TLPT-HS ngày 08/7/2024 do Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1637/2024/QĐXXPT-HS ngày 05/8/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo: **Trương Đức H**, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1996 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: **Khu phố D, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận**. Nghề nghiệp: Không (bị cáo khai tại phiên tòa: nghề nghiệp mua bán chậu cây cảnh). Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12, giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông **Trương Văn T**, sinh năm 1965 và bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1963, tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 17/7/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, ngày 29/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh P**, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Đức H: Luật sư **Trần Hải L**, thuộc **Văn phòng L1, Đoàn Luật sư tỉnh P**; địa chỉ: **G N, phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên**, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trương Đức H và người thanh niên tên **C** (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có mối quan hệ quen biết nhau. Ngày 04/11/2023, **C** sử dụng số điện thoại 0889288480 gọi vào số điện thoại 0865166179 của **H** hỏi **H** khi nào về Phú Yên thì có việc nhờ giúp. Chiều ngày 05/11/2023, **H** gọi điện thoại lại cho **C**, **C** nói Hơn đến

cầu T thuộc thành phố P, tỉnh Bình Thuận nhận 01 bì ma túy đá mang về tỉnh Phú Yên giao cho C, rồi C sẽ trả tiền công, H đồng ý. Khoảng 02 giờ ngày 06/11/2023, H đến cầu T thì gặp một nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đưa cho H 01 bì nilon màu đen, bên trong có chứa ma túy đá, H giấu vào túi xách màu đen của H. Khoảng 05 giờ cùng ngày, H đón xe khách đi từ tỉnh Bình Thuận về tỉnh Phú Yên, khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H đến Phú Yên, khi đang đi bộ gần ngã tư Quốc lộ A và đường ĐT645 thuộc thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P phát hiện, bắt quả tang. Qua khám xét thu giữ 17 bì nilon, bên trong mỗi bì có chứa tinh thể màu trắng được cất giấu trong túi xách màu đen của H.

Kết luận giám định số 554/KL-KTHS ngày 10/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: Tinh thể màu trắng trong 17 bì nilon gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 847,57gam, loại Methamphetamine.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 28/5/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Trương Đức H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điểm b, Khoản 4, Điều 250; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Đức H tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 06/11/2023).

Bản án sơ thẩm còn có quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 04/6/2024, bị cáo Trương Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt lý do bị cáo ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, cha đẻ có công với cách mạng, mẹ già bị bệnh không có người nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo H giữ nguyên kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Đức H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[1] Về tội danh, khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Trương Đức H thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định đó là vào khoảng 02 giờ ngày 06/11/2023 tại cầu T thuộc thành phố P, tỉnh Bình Thuận, Trương Đức H nhận 01 bì nilon màu đen bên trong có 17 bì nilon chứa ma túy, loại Methamphetamine, với tổng khối lượng 847,57gam của một nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) rồi vận chuyển về tỉnh Phú Yên để giao cho một

thanh niên tên C (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nhận tiền công. Khi đi đến ngã tư Quốc lộ A và đường Đ, thuộc thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang. Do H có hành vi phạm tội nêu trên, nên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên tuyên bố Trương Đức H phạm vào “Tội vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 250 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng khung hình phạt.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo H đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đó vào ngày 17/7/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù về: “Tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không tích cực sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại với tính chất nguy hiểm hơn.

Hình phạt đối với “Tội vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình; trong khi khối lượng ma túy mà bị cáo H vận chuyển nhiều gấp hơn tám lần so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xét bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha ruột là Trương Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng ba vì có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc tế về vang tại Campuchia nên khi quyết định hình phạt đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, từ đó xử phạt bị cáo H hình phạt tù không thời hạn là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng cấp phúc thẩm xét không có tình tiết giảm nhẹ mới nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2024/HS-ST ngày 28/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên như sau:

Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Đức H “*Tù chung thân*” về “*Tội vận chuyển trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 06/11/2023).

Các quyết định khác tại Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trương Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Phú Yên;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo (thông qua trại tạm giam);
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Kim Nhân